

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án: 85/2018/HS-ST

Ngày: 31/8/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Dương Thị Hương.

+ Ông Nguyễn Văn Long.

– Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Ni -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Hoàng – kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

1/Bị cáo:

1.1/ Trần Ngọc Tin E, sinh năm 1990, tại tỉnh Tiền Giang.

- HKTT: Ấp Ông N, xã Tân T, thị xã Gò C, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Không.

- Trình độ học vấn: 6/12

- Cha: Trần Ngọc A, sinh năm: 1965.

- Mẹ: Lê Thị K, sinh năm: 1968.

- Anh chị em 02 người. Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

- Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: 02 lần.

+ Năm 2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (Bản án số 17/2014/HSST ngày 26/6/2014). Bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách vào ngày 26/6/2015.

+ Năm 2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 15/5/2016 (Bản án số 16/2017/HSST ngày 21/4/2017). Bị cáo chấp hành hình phạt tù xong ngày 01/8/2018.

Bị cáo tại ngoại.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Người làm chứng:

- 2.1/ **Trần Quang B**, sinh năm: 1997 (vắng mặt).
- 2.2/ **Huỳnh Văn T1**, sinh năm 1982 (vắng mặt).
- 2.3/ **Huỳnh Công T2**, sinh năm: 1997(vắng mặt).
- 2.4/ **Trương Hoài P**, sinh năm:1997(vắng mặt).
- 2.5/ **Lê Chí T3**, sinh năm: 1997 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu tập thể Trại tạm giam Công an, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trần Ngọc Tin E đang bị tạm giam chờ đưa đi chấp hành án. Ngày 15/6/2017, Tin E được Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang đưa đi điều trị bệnh tại Phòng A9 khoa lao HIV kháng thuốc Bệnh viện Lao và phổi tỉnh Tiền Giang. Để đảm bảo cho việc tổ chức áp giải Tin E trong quá trình điều trị, Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang có kế hoạch số 852/KH-PC81B ngày 15/6/2017 phân công tổ áp giải, canh giữ gồm 05 đồng chí: Huỳnh Công T2, sinh năm 1982 (Cán bộ Đội cảnh sát bảo vệ Trại tạm giam Công an Tiền Giang làm Tổ trưởng) và 04 chiến sỹ nghĩa vụ quân sự gồm Lê Chí T3, sinh năm 1997; Trần Quang B, sinh năm 1997; Huỳnh Văn T1, sinh năm 1997; Trương Hoài P, sinh năm 1997 cùng ngụ: Khu tập thể Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang. Đến khoảng 18 giờ ngày 19/6/2017, các đồng chí T2, T3, P đi ra ngoài ăn cơm, còn lại đồng chí B và T1 ở lại canh giữ. Lúc này, lợi dụng sơ hở khi được cán bộ tháo còng để đi tắm, Tin E đã lén ra ngoài, đi cặp theo hành lang đến khu vực nhà kho của bệnh viện và trèo lên mái tole của nhà kho leo ra phía bên ngoài bệnh viện. Sau đó, Tin E thuê người đàn ông chạy xe honda ôm (không rõ họ tên, địa chỉ) chở về nhà tại ấp Ông N, xã Tân T, Thị xã Gò C, Tiền Giang. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Tin E đã đến Công an thị xã Gò C, tỉnh Tiền Giang đầu thú.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 còng chân dùng để còng phạm nhân có dây bằng kim loại dài 60cm (Cơ quan Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang đã nhận lại xong.)

Trong quá trình điều tra, Trần Ngọc Tin E thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án; bị cáo thuộc diện gia đình có công với cách mạng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đang có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm”.

Tại bản cáo trạng số 79/QĐ-VKS ngày 31/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố Trần Ngọc Tin E về tội “ Trốn khi đang bị áp giải”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 386 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Theo Khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 06 tháng đến 05 năm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52;

Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Ngọc Tin E từ 18-24 tháng tù; về tội “ Trốn khi đang bị áp giải”.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 còng chân dùng để còng phạm nhân có dây bằng kim loại dài 60cm Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang đã nhận lại xong

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc Tin E khai nhận: Trần Ngọc Tin E đang bị tạm giam chờ đưa đi chấp hành án. Ngày 15/6/2017, Tin E được Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang đưa đi điều trị bệnh tại Phòng A9 khoa lao HIV kháng thuốc Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Tiền Giang. Để đảm bảo cho việc tổ chức áp giải bị cáo trong quá trình điều trị, Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang có kế hoạch số 852/KH-PC81B ngày 15/6/2017 phân công tổ áp giải, canh giữ gồm 05 đồng chí: Huỳnh Công T2, sinh năm 1982 (Cán bộ Đội cảnh sát bảo vệ trại tạm giam Công an Tiền Giang làm Tổ trưởng) và 04 chiến sỹ nghĩa vụ quân sự gồm Lê Chí T3, sinh năm 1997; Trần Quang B, sinh năm 1997; Huỳnh Văn T1, sinh năm 1997; Trương Hoài Phong, sinh năm 1997 cùng ngụ: Khu tập thể Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang. Đến khoảng 18 giờ ngày 19/6/2017, các đồng chí T2, T3, P đi ra ngoài ăn cơm, còn lại đồng chí B và T1 ở lại canh giữ. Lúc này, lợi dụng sơ hở khi được cán bộ tháo còng để đi tắm, Tin E đã lén ra ngoài, đi cặp theo hành lang đến khu vực nhà kho của bệnh viện và trèo lên mái tole của nhà kho leo ra phía bên ngoài bệnh viện. Sau đó, Tin E thuê người đàn ông chạy xe honda ôm (không rõ họ tên, địa chỉ) chở về nhà tại ấp Ông N, xã Tân T, Thị xã Gò C, Tiền Giang. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Tin E đã đến Công an thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang đầu thú.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Ngọc Tin E phạm tội “ Trốn khi đang bị áp giải” được quy định Khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng đến sự hoạt động đúng đắn của cơ quan tư pháp, gây tác hại trực tiếp đến uy tín trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang đang tạm giam bị cáo chờ đưa đi chấp hành án. Bị cáo biết rõ hành vi bỏ trốn của mình là nguy hiểm cho xã hội, gây trở ngại cho việc hoạt động bình thường của việc áp giải đi

chữa bệnh, nhưng bị cáo bất chấp và xem thường pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm nhằm trốn tránh việc chữa bệnh.

[5] Về nhân thân bị cáo có nhiều tiền án về các tội phạm nghiêm trọng, rất nghiêm trọng. Trong thời gian chữa bệnh bị cáo tiếp tục phạm tội “ Trốn khi đang bị áp giải” nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm nên được xem xét là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cần có mức án thật nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục, tuy nhiên xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 còng chân dùng để còng phạm nhân có dây bằng kim loại dài 60cm là công cụ dùng hàng ngày để còng phạm nhân. Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang đã nhận lại xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc Tin E phạm tội : “Trốn khi đang bị áp giải”.

1/ Áp dụng Khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử: Phạt Bị cáo Trần Ngọc Tin E 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội : “Trốn khi đang bị áp giải”. Thời hạn chấp hành án khi bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2/ Xử lý vật chứng: Áp Dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 còng chân dùng để còng phạm nhân có dây bằng kim loại dài 60cm (Cơ quan Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang đã nhận xong).

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ngọc Tin E phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/Bị cáo Trần Ngọc Tin E có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Để yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận;

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh, thành phố M;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa